

Khai thác, phát huy giá trị di sản văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và du lịch chất lượng cao của tỉnh Quảng Ninh

Nguyễn Văn Kim^(*)

Tóm tắt: Tỉnh Quảng Ninh có một trữ lượng văn hóa phong phú với nhiều loại hình di sản và hệ thống hơn 600 di tích lịch sử - văn hóa phân bố trên hầu khắp địa bàn tỉnh. Nhìn lại hành trình lịch sử văn hóa của tỉnh trong tiến trình lịch sử văn hóa dân tộc, Quảng Ninh đã nhận thức rõ và xác định: “Quảng Ninh có nền văn hóa đặc sắc và giàu truyền thống. Con người Quảng Ninh qua nhiều thế hệ đã tích lũy, hội tụ và luôn hướng đến sự hoàn thiện về nhân cách với nhiều phẩm chất tốt đẹp. Văn hóa, con người Quảng Ninh là nền tảng tinh thần vững chắc, là nguồn lực nội sinh, động lực quan trọng cho sự phát triển nhanh, bền vững của tỉnh”. Đây là nền tảng cơ bản để tỉnh Quảng Ninh khai thác, phát huy giá trị di sản đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và du lịch chất lượng cao.

Từ khóa: Văn hóa, Di sản, Giá trị di sản, Du lịch chất lượng cao, Phát triển nhanh và bền vững, Quảng Ninh

Abstract: Quang Ninh province possesses a rich cultural heritage with diverse forms of heritage and a system of over 600 historical and cultural relics distributed throughout the province. Looking back at the province's cultural journey within the national cultural history, Quang Ninh has clearly recognized and identified its unique and richly traditional culture. Over generations, the people of Quang Ninh have accumulated, converged, and always strived for perfection in character with many admirable qualities. The culture and people of Quang Ninh are a solid spiritual foundation, an endogenous resource, and an important driving force for the province's rapid and sustainable development. These factors form the fundamental basis for Quang Ninh province to exploit and promote the value of its heritage to meet the requirements of rapid, sustainable development and high-quality tourism.

Keywords: Culture, Heritage, Heritage Values, High-Quality Tourism, Rapid and Sustainable Development, Quang Ninh Province

Ngày nhận bài: 06/11/2025; Ngày duyệt đăng: 08/12/2025

1. Mở đầu

Văn hóa được coi là một trong những trụ cột căn bản để thực hiện mục tiêu

công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước. Nhằm hiện thực hóa và triển khai Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị “về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng

^(*)GS.TS., Hội đồng Di sản Văn hóa Quốc gia;
Email: kimnguyenvanls@gmail.com

sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”¹, Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”², và Thông báo số 108-TB/TW ngày 01/10/2012 của Bộ Chính trị về Đề án “Phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; bảo đảm quốc phòng an ninh và thí điểm xây dựng hai đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh”³, tỉnh Quảng Ninh đã và đang vươn lên trở thành một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc đổi mới sáng tạo của vùng đồng bằng sông Hồng, một cực tăng trưởng của khu vực phía Bắc, điểm sáng về “Phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh” của đất nước, qua đó khai thác, phát huy giá trị di sản đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và du lịch chất lượng cao của địa phương.

2. Nhận thức và thành tựu

Thời gian qua, trong chiến lược xây dựng, phát triển đất nước cũng như trong các chiến lược phát triển ngành đều xác định rõ vai trò, sứ mệnh của văn hóa. Văn hóa được coi là một trong những trụ cột căn bản để thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước⁴. Thực hiện Quy hoạch tổng thể

quốc gia, Nghị quyết số 30 xác định: “*Phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn với sản phẩm đa dạng, độc đáo, gắn với phát huy giá trị của nền văn minh sông Hồng; chú trọng liên kết giữa ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị sản phẩm du lịch; tiếp tục đầu tư phát triển các khu du lịch quốc gia trong vùng, phấn đấu đến năm 2030 thu hút trên 120 triệu lượt khách. Tỉnh Quảng Ninh trở thành trung tâm du lịch kết nối với khu vực và thế giới*”.

Quyết định số 368 cũng chỉ rõ: “*Phát triển kinh tế hài hòa với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa, giá trị lịch sử, nhất là văn hóa đồng bằng Bắc Bộ. coi văn hóa và các giá trị truyền thống là nguồn lực phát triển hướng tới nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa nông thôn và thành thị. Phát triển văn hóa, y tế, giáo dục - đào tạo bảo đảm chất lượng cao, hiện đại, tương đương với các quốc gia phát triển trong khu vực*”.

Với kinh tế du lịch, Quyết định số 368 nhấn mạnh: “*Đẩy mạnh phát triển du lịch, nhất là du lịch văn hóa, lịch sử, tín ngưỡng, sinh thái, nghỉ dưỡng. Hình thành các khu du lịch đặc trưng riêng như*

¹ Xem: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-quyet-30-NQ-TW-2022-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-vung-dong-bang-Song-Hong-den-2030-541356.aspx>

² Xem: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Quyết-dinh-368-QĐ-TTg-2024-Quy-hoach-vung-dong-bang-song-Hong-thoi-ky-2021-2030-608832.aspx>

³ Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025.

⁴ Cùng với các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, có các chiến lược quan trọng được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại các văn bản như: *Chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa tại Việt Nam đến năm*

2020 và tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016); *Chương trình Bảo tồn và phát triển bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025* (Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15/7/2021); *Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050* (Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021); *Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030* (Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021); *Chiến lược ngoại giao văn hóa đến năm 2030* (Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 30/11/2021); *Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2030* (Quyết định số 2026/QĐ-TTg ngày 02/12/2021),...

khu vực trung tâm bao gồm Thủ đô Hà Nội và phụ cận; khu vực Duyên hải Đông Bắc gồm Hải Phòng - Quảng Ninh với hạt nhân là vịnh Lan Hạ - Hạ Long - Bái Tử Long; khu vực Nam sông Hồng với hạt nhân là Chùa Hương, Tam Chúc, Tràng An - Bái Đính”.

Trong tư duy phát triển hiện nay, không gian phát triển mới của đất nước và của mỗi vùng, địa phương ngày càng gắn bó chặt chẽ với điều kiện tự nhiên, cảnh quan lịch sử, văn hóa, với các yếu tố con người, giá trị nhân văn; với các vùng động lực, cực tăng trưởng; với các trục, hành lang phát triển, với quan điểm phân vùng kinh tế - xã hội và định hướng bố trí các không gian theo ngành, lĩnh vực. Trong nền cảnh đó, tỉnh Quảng Ninh đã và đang vươn lên trở thành một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc đổi mới sáng tạo của vùng đồng bằng sông Hồng, một cực tăng trưởng của khu vực phía Bắc, điềm sáng về “*Phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh*” của đất nước (Thông báo số 108).

Với vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc sông Hồng, vùng lõi, động lực tăng trưởng được xác định là: Tam giác Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Cùng với Hải Phòng, tỉnh Quảng Ninh được xác định là: Trung tâm kinh tế biển hiện đại, cửa ngõ quốc tế hướng ra biển của toàn vùng và đất nước. Quảng Ninh cũng là tỉnh trọng điểm trong hai hành lang: Hành lang kinh tế Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; và Hành lang kinh tế ven biển các tỉnh Quảng Ninh - Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định - Ninh Bình¹.

Trong định hướng, vùng đồng bằng sông Hồng là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng, là vùng động lực phát triển hàng đầu, có vai trò dẫn dắt, tạo đột phá phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Với các tỉnh vùng Đông Bắc, các địa phương Hạ Long, Uông Bí, Móng Cái, Cẩm Phả, Đông Triều và các huyện đảo Cô Tô, Vân Đồn (nay là hai đặc khu) có vai trò kết nối, hỗ trợ và lan tỏa sự phát triển từ vùng động lực Hà Nội - Hải Phòng và Quảng Ninh đến vùng biên giới phía Bắc, khu vực vịnh Bắc Bộ. Tập trung phát triển dịch vụ và thương mại, du lịch di sản thiên nhiên quốc tế. Phát triển Hạ Long trở thành trung tâm du lịch bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu, liên kết vùng về môi trường nhằm cân bằng giữa bảo tồn và phát triển *Di sản kỳ quan thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long*, xây dựng thương hiệu: “*Đô thị du lịch Di sản thiên nhiên quốc tế*” theo đúng chiến lược phát triển kinh tế di sản của tỉnh và của ngành.

Trong công tác quy hoạch, tổ chức, kiến tạo các không gian phát triển, thời gian qua tỉnh Quảng Ninh đã đặc biệt quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và thực tế đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng như sau:

(i) *Tư duy liên kết vùng, coi liên kết vùng là tư duy chủ đạo, dẫn dắt sự phát triển của tỉnh Quảng Ninh và là động lực góp phần quan trọng vào sự phát triển toàn vùng châu thổ sông Hồng trong mối quan hệ, hợp tác quốc tế và tư duy liên thế giới.* Trong giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh Quảng Ninh xác định mục tiêu trở thành: Trung tâm phát triển năng động, toàn diện; Trung tâm du lịch quốc tế; Trung tâm kinh tế biển; Cửa ngõ của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước, phát triển bền vững theo mô hình tăng trưởng xanh. Tỉnh Quảng Ninh kiên

¹ Các địa danh, đơn vị hành chính trong bài viết được sử dụng theo đúng tinh thần của các Nghị quyết và Quyết định của Chính phủ trước khi sáp nhập các đơn vị hành chính (ngày 01/7/2025).

định với định hướng tổ chức không gian phát triển “*Một tâm, hai tuyến đa chiều và hai mũi đột phá*”¹.

(ii) *Đã tạo lập được mối liên kết thường xuyên, liên kết sâu, tin cậy và bền chặt giữa các vùng động lực, cực tăng trưởng của tỉnh (liên kết nội vùng) với các hành lang kinh tế của các tỉnh, thành phố trong nước (liên kết liên vùng) và các hành lang kinh tế, trung tâm kinh tế du lịch, kinh tế di sản văn hóa khu vực, quốc tế, đặc biệt là vùng Đông Bắc Á (liên kết liên khu vực, thế giới).*

(iii) *Không ngừng củng cố, làm rõ mối quan hệ gắn kết giữa khu vực đất liền với không gian biển, giữa tài nguyên, di sản văn hóa “lục địa” với các nguồn tài nguyên, di sản văn hóa biển/đại dương để khai thác, phát huy thế mạnh, giá trị tương hỗ, đặc trưng riêng có của thiên nhiên, các hệ sinh thái, của con người - môi trường và văn hóa Quảng Ninh.*

(iv) *Phát triển kinh tế hài hòa với phát triển văn hóa; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa; tạo cơ chế, chính sách; đầu tư nhân lực, vật lực, tài lực cho việc bảo tồn, phát huy giá trị của các di sản thiên nhiên, khắc phục nhanh hậu quả của những thiên tai, tai biến y tế - xã hội,... phục hưng giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy sự kết nối di sản liên tỉnh, hình thành các trung tâm, trục di sản văn hóa Quảng Ninh với các tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Hồng và đất nước.*

¹ “Một tâm” là thành phố Hạ Long, trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế và văn hóa của tỉnh Quảng Ninh. “Hai tuyến” gồm tuyến phát triển phía Tây Hạ Long - Đông Triều, hướng về vùng Thủ đô; và tuyến phía Bắc: Hạ Long - Móng Cái, hướng về khu vực Đông Bắc Á. “Hai mũi đột phá” là Khu kinh tế Vân Đồn và Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái, phấn đấu sớm trở thành “thành phố trực thuộc Trung ương” (Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025).

(v) Cùng với đó là việc *không ngừng nhận thức lại, ngày càng sâu sắc, toàn diện hơn về giá trị, đặc trưng văn hóa, thiên nhiên*. Tỉnh Quảng Ninh đã chủ động, có nhiều sáng tạo trong việc tạo nên các giá trị văn hóa mới; làm phong phú hơn di sản văn hóa dân tộc, thể hiện tinh thần hội nhập, tự duy phát triển, liên kết văn hóa toàn cầu (Nguyễn Ngọc Thiện, Từ Thị Loan, 2021: 124-127).

3. Định vị, đặc trưng và giá trị văn hóa

Khác với các tỉnh biên giới phía Bắc như Lạng Sơn, Cao Bằng, Tuyên Quang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La,... tỉnh Quảng Ninh có chung biên giới cả trên đất liền và trên biển với quốc gia láng giềng và có quan hệ truyền thống với nhiều nước khu vực châu Á, thế giới. Vị trí tiếp giáp giữa các không gian *địa - chiến lược, địa - kinh tế, văn hóa* đó của tỉnh Quảng Ninh là tiềm năng, tài nguyên vị thế khác biệt. Do đó, tỉnh Quảng Ninh nên tiếp tục nghiên cứu, bản địa hóa/nội hóa các nguồn tài nguyên, phát huy tư duy quản lý hiện đại, quốc tế để khai thác, tạo cơ hội nổi trội, gia tăng hơn nữa lợi thế cạnh tranh, phát triển theo mô hình chất lượng cao các lĩnh vực kinh tế - xã hội, tài nguyên văn hóa nổi trội của tỉnh.

Điều kiện tự nhiên của tỉnh Quảng Ninh chịu sự chi phối của Hệ sinh thái phổ tạp nhiệt đới (*General ecosystem*), nhưng cũng có những yếu tố của Hệ sinh thái chuyên biệt (*Specialized ecosystem*) của vùng ôn đới. Tỉnh Quảng Ninh có 4 không gian sinh thái: *núi rừng, châu thổ, duyên hải, biển cả*. Cùng với đó là *Hệ sinh thái nước ngọt, Hệ sinh thái nước mặn, Hệ sinh thái nước lợ* của các vùng giao thủy. Vì thế, điều kiện tự nhiên của tỉnh hết sức đa dạng, phong phú và các khu sinh thái, bảo tồn thiên nhiên có nhiều giá trị đặc hữu, quý hiếm.

Về lịch sử xã hội và văn hóa, từ cội nguồn Quảng Ninh sớm là vùng đất hội tụ của nhiều cộng đồng cư dân, nhiều bậc anh kiệt với những con người chân thành, sâu sắc, nghĩa tình, bản lĩnh. Các thế hệ người Quảng Ninh từng phải đối diện với nhiều thách thức, khó khăn nhưng họ cũng chủ động, sáng tạo, sẵn sàng bắt nhịp những cách làm mới, tư duy đột phá, hướng đến khai mở con đường mới vì mục tiêu phát triển. Đây chính là di sản lịch sử văn hóa, ưu thế nổi trội của con người và các thế hệ lãnh đạo Quảng Ninh. Tỉnh Quảng Ninh có nhiều cơ sở, động năng để sớm đạt đến trình độ phát triển cao, tiêu biểu của đất nước.

Về tài nguyên của kinh tế du lịch: Tỉnh Quảng Ninh có cảnh quan và hệ sinh thái phong phú, độc đáo được tạo nên bởi những vận động kiến tạo và các nhân tố, điều kiện tự nhiên. Từ nhiều thế kỷ, thậm chí từ nhiều nghìn năm trước đây, các đặc tính tự nhiên đó đã tác động đến cuộc sống của con người, sự hình thành các di sản, làm nên giá trị, đặc trưng tiêu biểu. Vịnh Hạ Long là minh chứng điển hình của *Di sản thiên nhiên thế giới*, được công nhận với các giá trị nổi bật toàn cầu với tiêu chí: *Cảnh quan thẩm mỹ và giá trị về địa chất, địa mạo*. Sự tương phản giữa vẻ đẹp của tự nhiên khiến cảnh quan văn hóa, thiên nhiên của tỉnh trở thành quần thể di sản độc đáo của châu Á và thế giới.

Cùng với Hạ Long, trong mỗi không gian địa lý tự nhiên ở tỉnh Quảng Ninh đều có những di sản văn hóa đặc sắc. Ở *vùng biển đảo* có: Quần đảo Cô Tô, biển Trà Cổ, vườn quốc gia Bái Tử Long... *Vùng trung du* có: Hồ Yên Lập, hồ Yên Trung, thác Lừng Xanh, thác Mơ, rừng thông... *Dạng địa hình đồi núi* có: Rừng nguyên sinh Yên Tử, Khu bảo tồn Động Sơn - Kỳ Thượng...

Tỉnh Quảng Ninh có một trữ lượng văn hóa phong phú với nhiều loại hình di sản: di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu. Cùng với đó là các di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh, di tích cấp quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt, bảo vật quốc gia, di sản thiên nhiên thế giới.

Hệ thống hơn 600 di tích lịch sử - văn hóa phân bố trên hầu khắp địa bàn tỉnh. *Về di sản văn hóa vật thể* có: Đền Cửa Ông, Đình Quan Lạn, Đình Trà Cổ, Quần thể di tích Danh thắng Yên Tử...; *Về di sản văn hóa phi vật thể* có: 2.800 hồ sơ, 64 lễ hội của vùng miền, trong đó có những lễ hội độc đáo của đồng bào các dân tộc thiểu số như: Hội làng của đồng bào Dao ở xã Quảng La; lễ hội Soóng Cọ, lễ hội đình Lục Nà của đồng bào Tày xã Lục Hồn; lễ hội đình Trà Cổ ở phường Móng Cái 1; lễ hội Vân Đồn ở đặc khu Vân Đồn; lễ hội Tiên Công, lễ hội Bạch Đằng (phường Phong Cốc); hội chùa Quỳnh Lâm (phường Đông Triều), hội đền An Sinh (phường An Sinh);... (Hải Sơn, 2024).

Ở vùng địa đầu của Tổ quốc, tỉnh Quảng Ninh có nhiều tiềm năng về văn hóa và hiện đang sở hữu một trữ lượng văn hóa phong phú với nhiều giá trị nổi bật. Trong những thập niên qua, nhiều giá trị văn hóa của tỉnh đã và đang được khai thác, phát huy vì các mục tiêu phát triển nhanh, phát triển xanh và bền vững.

Trong chuyến thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Ninh ngày 06/4/2022, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đúc kết 5 di sản, đồng thời là 5 đặc trưng, giá trị văn hóa tiêu biểu của tỉnh, gồm:

- Quảng Ninh là vùng “địa linh, nhân kiệt” có vịnh Hạ Long, một kỳ quan thiên nhiên thế giới; là cửa ngõ phen dậu của Tổ quốc ở phía Đông Bắc.
- Quảng Ninh có sông Bạch Đằng, ghi dấu ấn những chiến công hiển hách của cha

ông trong chống quân xâm lược vào thế kỷ X và XIII.

- Quảng Ninh có Yên Tử, nơi khởi nguồn của Thiền phái Trúc Lâm. Thiền phái đã nâng tầm giá trị nhân văn, tính độc đáo của bản sắc văn hóa Việt Nam gắn liền với vị vua - nhà chính trị lỗi lạc Trần Nhân Tông, hai lần lãnh đạo quân dân Đại Việt đánh thắng quân Mông - Nguyên, đội quân hùng mạnh nhất thế giới thời bấy giờ, để lại tiếng thơm muôn thuở.

- Quảng Ninh cũng là nơi có thương cảng Vân Đồn, một trong những thương cảng sầm uất nhất Việt Nam trong nhiều thế kỷ, đã khẳng định Việt Nam từ sớm là một quốc gia biển, vươn ra biển, phát triển kinh tế biển.

- Quảng Ninh là cái nôi của giai cấp công nhân và phong trào công nhân Việt Nam, là quê hương của phong trào “Vô sản hóa”, nơi đào luyện nhiều nhà cách mạng tiêu biểu cũng như tôi rèn bản lĩnh, tinh thần kỷ luật, sự đồng tâm của giai cấp công nhân và của Đảng ta¹.

4. Một số gợi mở trong khai thác, phát huy giá trị di sản đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và du lịch chất lượng cao của tỉnh Quảng Ninh

Nhìn lại hành trình lịch sử văn hóa của tỉnh trong hành trình lịch sử văn hóa dân tộc, Quảng Ninh đã nhận thức rõ và xác định: “Quảng Ninh có nền văn hóa đặc sắc và giàu truyền thống. Con người Quảng Ninh qua nhiều thế hệ đã tích lũy, hội tụ và luôn hướng đến sự hoàn thiện về nhân cách với nhiều phẩm chất tốt đẹp. Văn hóa, con

người Quảng Ninh là nền tảng tinh thần vững chắc, là nguồn lực nội sinh, động lực quan trọng cho sự phát triển nhanh, bền vững của tỉnh”².

Quảng Ninh là một tỉnh giáp biên, giáp biển, có không gian biển rộng lớn, có nhiều lợi thế trong việc thực hiện *Chiến lược biển Việt Nam*. Nghị quyết số 36-NQ/TW về *Chiến lược biển Việt Nam* đã khẳng định: *Biển là môi trường sống, không gian sinh tồn, cửa ngõ tiếp giao kinh tế, văn hóa của dân tộc Việt Nam... Giữ gìn giá trị, phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa biển đi đôi với xây dựng xã hội gắn kết, thân thiện với biển* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018: 81-82). Với nhiều lợi thế so sánh với các địa phương trên cả nước, tỉnh Quảng Ninh có điều kiện để phát triển văn hóa biển, văn hóa tâm linh; gắn văn hóa với kinh tế, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp trên núi và trên biển,...

Trong những năm qua, vượt qua nhiều thách thức, các ngành kinh tế của tỉnh Quảng Ninh trong đó có kinh tế du lịch đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Năm 2024, tổng số du khách đến tỉnh Quảng Ninh là 19 triệu lượt (tăng 122% so với năm 2023), trong đó có 15,2 triệu lượt khách nội địa, 3,8 triệu lượt khách quốc tế. Khách quốc tế đến tỉnh Quảng Ninh chủ yếu từ châu Á (75%), châu Âu (16%), châu Mỹ (5%), châu Đại Dương (4%). 10 thị trường khách quốc tế hàng đầu đến tỉnh Quảng Ninh là: Trung Quốc (1.936.000 lượt), Hàn Quốc (265.600), Đài Loan (201.300), Ấn Độ (166.000), Mỹ (102.700), Nhật Bản (83.500), Pháp (74.000), Úc (71.000), Đức (53.000), Anh (51.000). Năm 2025, Quảng

¹ Xem: “Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại buổi làm việc với Ban lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh nhân dịp thăm Quảng Ninh”, Báo Hà Nội mới ngày 06/4/2022, <https://hanoimoi.vn/phan-bieu-cua-dong-chi-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-tai-buoi-lam-viec-voi-ban-lanh-dao-tinh-quang-ninh-nhan-dip-tham-quang-ninh-458422.html>

² Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh “Về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững”.

Ninh đón 21,28 triệu lượt khách, trong đó có 4,5 triệu lượt khách quốc tế, doanh thu 57.000 tỷ đồng. Nguồn thu từ du lịch đóng góp tích cực vào tăng trưởng du lịch của cả nước và kinh tế của tỉnh, đưa GRDP Quảng Ninh đạt mức cao nhất cả nước với 11,89% (Đào Linh, 2026).

Năm 2024, chỉ tiêu bình quân của khách du lịch là 2.450.000/lượt khách, thời gian lưu trú trung bình là 2,56 ngày, đóng góp của ngành du lịch vào GRDP Quảng Ninh là 9,64%. Tỉnh Quảng Ninh có khu du lịch quốc gia Trà Cổ (khu du lịch quốc gia Vân Đồn đang được hoàn thiện tiêu chí), 5 khu du lịch cấp tỉnh và 91 điểm du lịch đã được công nhận, trong đó có 76 điểm do chính quyền địa phương quản lý. Cùng với vịnh Hạ Long - Bái Tử Long và Yên Tử, khu du lịch quốc gia Trà Cổ và các khu du lịch Bình Liêu, Cái Chiên (Hải Hà) Cô Tô, Hồ Yên Trung, Quan Lạn - Minh Châu,... ngày càng thu hút được nhiều nhà đầu tư và du khách (Sở Du lịch Quảng Ninh, 2024).

Về *du lịch cao cấp* hay *du lịch chất lượng cao*, có nhiều quan niệm, định nghĩa đã được nêu ra. Định hướng phát triển du lịch chất lượng cao gắn với khai thác, phát huy giá trị di sản đã thể hiện cách làm mới, tư duy sáng tạo của tỉnh Quảng Ninh nhằm thúc đẩy hơn nữa sự phát triển của kinh tế du lịch kết hợp với kinh tế di sản. Nghiên cứu tiềm năng, đặc trưng, giá trị di sản văn hóa phong phú của tỉnh Quảng Ninh cho thấy nổi lên thế mạnh của tỉnh như sau:

- *Một dải văn hóa vùng biên* (có vai trò quan trọng của miền núi, hải đảo, của đồng bào các dân tộc thiểu số vùng biên giới). Từ thế kỷ XV, trong tác phẩm *Dư địa chí*, Nhà chiến lược quân sự - Ngoại giao Nguyễn Trãi từng coi vùng An Bang, Hải Đông là trọng trấn, là phen đậu che chở, bảo vệ vững chắc cho Kinh đô Thăng Long

và đất nước. Trong chiến lược phát triển, tỉnh Quảng Ninh nên chú ý đến *Tính chất phen đậu, Tính chất quốc phòng, an ninh trong các hoạt động kinh tế, Tính dân tộc đặc sắc trong văn hóa*. Đó là đặc trưng văn hóa của tỉnh, rất nên được tiếp tục quan tâm, bảo tồn và phát huy.

Từ nhiều thế kỷ trước, để bảo vệ đất nước và bản sắc văn hóa, một bức *Trường thành văn hóa* đã được kiến dựng ở vùng Đông Bắc - Quảng Ninh. Dọc theo dải biên giới (trên đất liền và trên biển), tỉnh Quảng Ninh có nhiều lợi thế để phát triển du lịch cao cấp trong các *Không gian văn hóa truyền thống*, có nhiều giá trị đặc sắc của các cộng đồng cư dân vừa mang những đặc trưng văn hóa Việt Nam, vừa có những sắc thái của giao lưu văn hóa khu vực. Có thể coi *Quảng Ninh là một Bảo tàng sống của các di sản văn hóa truyền thống*, có thể phát triển nhiều loại hình, sản phẩm du lịch chất lượng cao.

- *Một truyền thống văn hóa biển* (từ các huyện thoại, di tích gắn với cội nguồn dân tộc, thời lập quốc). Nói đến văn hóa Quảng Ninh trước đây cũng như hiện nay, nên chú ý hơn nữa đến *văn hóa biển* trong truyền thống văn hóa của tỉnh. Tỉnh nên coi việc phát triển văn hóa biển, kinh tế du lịch - dịch vụ biển, v.v... là điểm nhấn, thế mạnh, là *nguồn tài nguyên vô giá* trong tư duy phát triển.

Từ nhiều thế kỷ qua, vịnh Hạ Long - Bái Tử Long từng nổi tiếng là một vùng cảnh quan kỳ vĩ. Danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi từng ca ngợi, đó là nơi: "*Non biển gạn trong tay vũ trụ*". Nhiều năm qua, tỉnh Quảng Ninh đã khai thác và phát huy hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên này để phát triển kinh tế biển, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch khám phá thiên nhiên, v.v...

Tuy nhiên, đến nay nhiều người đến thăm vịnh Hạ Long, Bái Tử Long chỉ thấy

đây là một vùng cảnh quan thiên nhiên kỳ vĩ mà chưa biết (hay chưa biết nhiều, biết sâu) về cơ tầng văn hóa biển phong phú của tỉnh Quảng Ninh. Vùng duyên hải Đông Bắc của Việt Nam đã được hình thành hàng nghìn năm trong lịch sử và có những đóng góp, sáng tạo độc đáo với văn hóa Việt Nam và châu Á. Trên vịnh Hạ Long và Lan Hạ - Cát Bà, các nền văn hóa biển như Soi Nhụ - Cái Bèo - Hạ Long nổi tiếng khu vực. Văn hóa Hạ Long có: 1/ *Không gian phân bố rộng lớn*; 2/ *Đặc trưng văn hóa độc đáo*; 3/ *Thể hiện sâu sắc ký ức của dân tộc*; 4/ *Năng lực và cách thức ứng đối của con người trước những biến đổi tự nhiên, với những đợt biển tiến - biển lùi và những tai biến thiên nhiên*; 5/ *Văn hóa biển Hạ Long ghi đậm dấu ấn của những đợt chuyển cư lớn và là nền tảng hình thành nên nền văn minh Việt cổ*. Tỉnh Quảng Ninh có thể khai thác di sản văn hóa biển để phát triển du lịch chất lượng cao trên cơ sở phát huy tài nguyên văn hóa biển Hạ Long kết hợp với các di sản văn hóa biển khác (văn hóa vật thể, phi vật thể trong đó có hệ tri thức văn hóa biển rất phong phú, đặc sắc).

Văn hóa Hạ Long, với những đặc trưng tiêu biểu, là minh chứng sinh động cho truyền thống khai thác biển, tư duy hướng biển, phát triển kinh tế biển. *Các giá trị đó đã và đang góp phần làm gia tăng giá trị đặc sắc, chiều sâu, tính toàn vẹn, xác thực của Di sản thế giới vịnh Hạ Long.*

Nói đến văn hóa biển Quảng Ninh, quá trình hình thành, định diện bản sắc, bản lĩnh, giá trị văn hóa Quảng Ninh không thể không nói đến Thương cảng quốc tế Vân Đồn gắn với quyết định, tầm nhìn và quyết tâm của vương triều Lý và vai trò của Lý Anh Tông, đức vua anh minh, có công khai mở thương cảng năm 1149. *Đó chính là quyết định lịch sử, thể hiện bản lĩnh văn*

hóa chính trị của một triều đại. Nhà Lý đã mở *trung tâm kinh tế đối ngoại của quốc gia Đại Việt trước một đế chế Tống hùng mạnh.* Trong suốt 7 thế kỷ, Vân Đồn là cửa ngõ bang giao, giao lưu văn hóa quốc tế quan trọng hàng đầu của quốc gia Đại Việt. Tỉnh Quảng Ninh có thể phát huy hơn nữa thế mạnh của Vân Đồn, Cô Tô,... của không gian biển đảo Đông Bắc để biến nơi đây thành *Không gian sáng tạo văn hóa, Tổ hợp Du lịch biển đa chức năng* tiêu biểu của đất nước, khu vực.

- *Những giá trị độc đáo của Văn hóa tâm linh - Phật giáo (Bụt, Budha - Thiên phái Trúc Lâm)* (Xem: Nguyễn Văn Kim, 2021: 63-93)... Đến thời Trần, trong tầm nhìn hướng về vùng Đông Bắc, nhà Trần đã cho lập một trung tâm Phật giáo lớn, thể hiện hào khí của dân tộc ở vùng núi cao Yên Tử (gần với khu lăng mộ nhà Trần ở huyện Đông Triều, Quảng Ninh). Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử gắn với thời đại Trần, với văn hóa - Phật giáo Đại Việt và uy danh của Phật hoàng Trần Nhân Tông, của *Đệ nhị Tổ (Pháp Loa), Đệ tam Tổ (Huyền Quang)* và nhiều nhà tu hành, danh nhân, trí thức thông tuệ, anh minh khác.

Từ tầm nhìn Thăng Long và từ vùng núi cao Yên Tử, nhà Trần đã *Mở một kênh đối thoại văn hóa, xây dựng một Không gian văn hóa - Không gian thiêng ở vùng Đông Bắc* dựa trên tinh thần dân tộc và triết lý khoan dung, nhân ái của Phật giáo để đối thoại với các nền văn hóa châu Á, đồng thời qua đó tiếp nhận nhiều giá trị văn hóa từ bên ngoài. Sự hiện diện của các di tích Phật giáo ở tỉnh Quảng Ninh, vùng duyên hải và trên các đảo,... cho thấy rõ điều đó.

Du lịch tâm linh (mà Yên Tử là trung tâm; hệ thống đền, chùa, tháp: Đền thờ Lý Anh Tông, Trần Hưng Đạo, Trần Khánh Dư, Trần Quốc Nghiễn, Trần Quốc Tảng,...) là di sản linh thiêng, thế mạnh của tỉnh Quảng

Ninh. Từ nền tảng đó, có thể phát triển một số hoạt động du lịch tâm linh cao cấp để người tham gia có thể trải nghiệm, thực hành, sống hòa mình với không gian văn hóa; để hiểu thêm triết luận uyên bác, thâm sâu của Phật giáo; để trở về với những giá trị nguồn cội; để an nhiên, tĩnh tại, trở lại với bản ngã của chính mình.

Hướng đến mục tiêu tổ chức lại các không gian phát triển và kiến tạo các hành lang phát triển mới; gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, tiến bộ và công bằng xã hội; bảo vệ môi trường sinh thái”¹, tỉnh Quảng Ninh nên sớm xây dựng *Quy hoạch tổng thể Di sản văn hóa*. Quy hoạch này cần được thực hiện sớm để kịp thời bổ sung, hoàn thiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phục vụ quy hoạch phát triển vùng đồng bằng sông Hồng và quy hoạch tổng thể quốc gia. Tỉnh Quảng Ninh nên sớm có kế hoạch để lập *Chương trình nhận diện, điều tra, đánh giá tổng thể di sản văn hóa* nhằm nhận diện sâu, đánh giá thực trạng, xem xét tổng thể, toàn diện, khách quan về các di sản thiên nhiên, di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu trên địa bàn. Nội dung khảo sát, đánh giá nhằm xác định rõ: *Không gian phân bố của các loại hình di sản; Trữ lượng của từng loại hình di sản; Tiềm năng văn hóa, kinh tế; Đặc trưng* (ưu thế, khác biệt, nổi trội); *Giá trị văn hóa* (giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học)... của từng loại hình, di tích, quần thể di sản.

Thời gian qua, tỉnh Quảng Ninh luôn coi trọng nguồn lực văn hóa và đã chủ động xây dựng các kế hoạch để bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa. Trong kế hoạch phát triển văn hóa gắn với kinh tế du lịch, tỉnh

luôn chú trọng đến các di tích, di sản trọng điểm, sản phẩm chủ lực để phát triển kinh tế di sản.

Với những trải nghiệm, chúng ta cũng nhận thấy: Trong tư duy phát triển, để phát triển kinh tế di sản thì các yếu tố không gian văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và vai trò của cộng đồng có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Di sản văn hóa, thiên nhiên của tỉnh Quảng Ninh là rất quý hiếm, độc đáo. Hướng đến mục tiêu phát triển nhanh, xanh và bền vững, nguyên tắc đặt ra là: *Phải tôn trọng tuyệt đối tính nguyên gốc, toàn vẹn, sự hiện tồn của di sản thiên nhiên và văn hóa mà tự nhiên và các thế hệ trước để lại, trao truyền*. Nên coi *Di tích là sinh thể sống*. Nếu được bảo tồn chu đáo, tự thân các di sản sẽ có khả năng tái tạo và có thể sản sinh ra giá trị di sản, đem lại nguồn lực tài chính thực sự cho người dân, địa phương, đất nước. Chính vì thế, mọi sự can thiệp vào di tích phải được cân nhắc thận trọng.

Trong mọi ý tưởng, kế hoạch, nên lưu ý đến “Lời nguyện của tài nguyên” (Kling, Schulz, 2019: 166), và cả “Lời nguyện của di sản”. Cần tính đến khả năng chống chịu của di sản để xây dựng quy hoạch và chủ động tổ chức không gian phát triển phù hợp. Mặt khác, các di sản thiên nhiên, văn hóa, nếu được tiếp tục nghiên cứu, lượng giá thương hiệu, phát huy đúng hướng, sẽ góp phần làm gia tăng giá trị đặc sắc, chiều sâu, tính toàn vẹn, tính xác thực của di sản văn hóa.

5. Nhận xét, kết luận

Trong những năm gần đây, tỉnh Quảng Ninh đã tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa lớn, trong đó có nhiều giá trị văn hóa độc đáo, đặc sắc đã và đang được giới thiệu trong nước và thế giới. Tỉnh đã vươn lên, thực sự trở thành vùng đất hội tụ và lan tỏa các giá trị văn hóa. Về văn hóa, tỉnh nên thúc đẩy hơn nữa sự phát triển của công

¹ Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại buổi làm việc với Ban lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh nhân dịp thăm tỉnh Quảng Ninh ngày 06/4/2022.

ng nghiệp văn hóa¹, ứng dụng công nghệ số, đẩy mạnh chuyển đổi số về văn hóa, bảo tồn, phát huy, quảng bá di sản văn hóa². Nhiều thành tựu khoa học và công nghệ của thời đại Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và trí tuệ nhân tạo (AI) đang được huy động để nghiên cứu, bảo tồn, phát huy giá trị của các di sản văn hóa.

Tiếp tục xác định *du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn*, trong đó *du lịch chất lượng cao là xu thế, trọng tâm phát triển, tạo nên giá trị thương hiệu* khu vực và toàn cầu của tỉnh Quảng Ninh. Tỉnh nên tiếp tục có chính sách thu hút các nhà đầu tư chiến lược, huy động các nguồn lực xã hội, đẩy mạnh hơn nữa hợp tác công tư, phát huy vai trò của cộng đồng. Theo quan điểm mới, khái niệm “cộng đồng” được hiểu sâu, đa dạng hơn: *Cộng đồng cư dân* (không chỉ là những người sống trong hay xung quanh khu di sản, mà họ còn chính là những người bảo tồn, thực hành, trao truyền và sáng tạo văn hóa); *Cộng đồng các nhà khoa học* (Nghiên cứu, tư vấn, làm rõ giá trị di sản); *Cộng đồng các nhà quản lý* (trong đó đặc biệt là quản lý văn hóa: ban hành, thực thi chính sách,...); *Cộng đồng doanh nghiệp* (Đầu tư, phát huy giá trị di sản); *Cộng đồng khách tham quan* (Thụ hưởng, ngày càng có yêu

cầu cao về kinh tế di sản, kinh tế tri thức)... Năm cộng đồng đó có thể hợp sức để tạo ra các sản phẩm du lịch đẳng cấp, chất lượng cao, giá trị thương hiệu cho du lịch chất lượng cao của tỉnh Quảng Ninh và đất nước.

Có thể thấy, Quảng Ninh là tỉnh có nhiều tiềm năng để phát triển và hoàn toàn có thể phát huy hơn nữa kinh tế di sản cũng như các lĩnh vực du lịch cao cấp/chất lượng cao gắn với phát huy giá trị của các nguồn tài nguyên văn hóa và phát triển *công nghiệp văn hóa*. Công nghiệp văn hóa của tỉnh Quảng Ninh có thể chọn Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long làm cực tăng trưởng, *không gian sáng tạo văn hóa*. Không gian này được kiến dựng ở vùng cảnh quan kỳ vĩ tầm cỡ thế giới chắc chắn sẽ góp phần hiện thực hóa “*Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam*”, với chủ trương “*phát triển mô hình tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường, phát huy văn minh sinh thái biển*”³. Cùng với không gian này, tỉnh Quảng Ninh đang chuẩn bị tích cực để phát triển *không gian sáng tạo* thứ hai ở vùng Yên Tử. *Hai không gian sáng tạo đó - một ở núi cao và một ở biển cả - sẽ là đôi cánh nâng tầm văn hóa và vị thế của Quảng Ninh* □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), *Nghị quyết 36-NQ/TW của Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương khóa XII về Chiến lược biển Việt Nam*, Văn phòng Trung ương Đảng.

(xem tiếp trang 28)

¹ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về *Chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa tại Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030*. Tỉnh Quảng Ninh nên xây dựng Chiến lược phát triển Công nghiệp văn hóa theo hướng Công nghiệp sáng tạo. Để làm được việc đó, cần đánh giá đúng thực trạng, tiềm năng thế mạnh của văn hóa Quảng Ninh hiện nay. Trong số 13 lĩnh vực công nghiệp văn hóa, nên lựa chọn và ưu tiên phát triển có trọng tâm, trọng điểm. Tỉnh cũng nên sớm có kế hoạch đào tạo *Nguồn nhân lực văn hóa* (các nghệ nhân, tài năng, nhà sáng tạo, quản lý văn hóa,...) và lên phương án để sớm xây dựng *Thị trường văn hóa* cho tỉnh.

² Quyết định số 2026/QĐ-TTg ngày 02/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về *Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2030*.

³ Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 26/NQ-CP về “*Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện nghị quyết 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”.